TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 144/2019/HS-ST
Ngày: 21-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quản;

2. Bà Lê Thị Một;

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hạnh,Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 162/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T, sinh năm 1981; Nơi sinh: tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp Long Hải, xã Trường Tây, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Q tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn O (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1947; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 11-7-2019, chuyển tạm giam từ ngày 16-7-2019; Nhân thân: chưa bị Cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội nào; Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Ông Phan Ái Quốc, sinh năm 1966 và bà Lưu Thị N, sinh năm 1966; Cùng địa chỉ: Khu phố 2, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trang Hoàng M, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2018, Nguyễn Anh T chơi cá cược bóng đá qua mạng Internet thiếu tiền của nhiều người, không có khả năng trả nợ nên nảy sinh ý định thuê xe ô tô tự lái đem thế chấp lấy tiền trả nợ. Vào ngày 02/7/2019, T đến nhà vợ chồng ông Phan Ái Q, sinh năm 1966 và bà Lưu Thị N, sinh năm 1966 cùng ngụ: Khu phố 2, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để thuê xe ô tô hiệu Toyota Innovo màu bạc biển số 70A-031.82, T nói dối với ông Q, bà N là thuê ô tô tự lái để đi tỉnh Bến Tre chơi từ ngày 02/7/2019 đến ngày 06/7/2019. Ông Q, bà N đồng ý cho thuê xe với thỏa thuận ngày đầu là 700.000 đồng/ngày, ngày thứ hai trở đi là 500.000 đồng/ngày, T đồng ý nên viết giấy thuê xe cho bà N giữ và bà N giao xe cùng các giấy tờ liên quan. Sau khi nhận xe, T không điều khiển đi tỉnh Bến Tre mà chạy thẳng đến khu vực xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh rồi điện thoại cho ông Lâm Văn Tiền, sinh năm 1980, ngụ: ấp Hội Tân, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh hỏi thế xe ô tô biển số 70A-031.82 nhưng ông Tiền không nhận thế chấp mà hướng dẫn gặp ông Trang Hoàng M, sinh năm 1989, ngụ: ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh là chủ cửa hàng dịch vụ cầm đồ "Hoàng M" thuộc ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để thế xe ô tô 70A-031.82 với số tiền 300.000.000 đồng, T viết giấy vay tiền, giao xe ô tô biển số 70A-031.82 và t bộ giấy tờ cho ông M giữ.

Khi nhận được tiền, T trả nợ trực tiếp cho ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1988, ngụ: ấp Long Thời, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh số tiền 145.000.000 đồng và bà Phạm Thị Hồng N, sinh năm 1981, ngụ: ấp Long M, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh số tiền 12.780.000 đồng. Sau đó, T tiếp tục đến trụ ATM của ngân hàng Đông Á trên đường 30/4 thuộc phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và sử dụng số tiền thế xe còn lại nộp vào tài khoản của mình để chuyển khoản trả nợ cho những người gồm: ông Cao Q S, sinh năm 1980, ngụ: ấp Ninh Phú, xã Bàu năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh số tiền 7.000.000 đồng; ông Phạm Thanh S, sinh năm 1980, ngụ: ấp Long M, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh số tiền 25.000.000 đồng; ông Mai Hoàng M, sinh năm 1967, ngụ: số 430/16 đường Điện Biên Phủ, phường 17, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh số tiền 6.300.000 đồng; ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991, ngụ: số 188/37/14 Yên Bình, phường M Bình, thành phố Phan Rang, tỉnh Ninh Thuận số tiền 25.000.000 đồng; ông Bùi Hữu T (tên gọi khác là P), sinh năm: 1984, tạm trú: ấp Hiệp Định, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ dân phố 4, phường An Bình, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk) số tiền 32.000.000 đồng; bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1982, ngụ: số 54, ấp Long Tân, xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh số tiền 3.000.000 đồng. Số tiền còn lại 43.920.000 đồng, T chơi các cược bóng đá qua mạng Internet và tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 06/7/2019, do hết thời hạn hợp đồng thuê xe ô tô nhưng không thấy T trả xe, ông Q đã gọi điện thoại nhiều lần nhưng không được, sau đó, T nói dối do xe vi phạm giao thông nên bị Công an tạm giữ, hẹn ông Q đến ngày 09/7/2019 sẽ trả xe. Đến ngày 10/7/2019 T vẫn không trả xe nên ông Q làm đơn tố cáo đến Công an thành phố Tây Ninh giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã mời T làm việc, xác định có dấu hiệu tội phạm nên tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp theo quy định. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Anh T thừa nhận t bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

* Kết luận giám định số 1119/KLĐG-TTHS, ngày 20/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: chữ viết và chữ ký mang tên Nguyễn Anh T trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) với chữ viết và chữ ký của Nguyễn Anh T trên tài liệu (ký hiệu M) là chữ viết và chữ ký của cùng một người.

* Kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG-TTHS, ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe ô tô biển số 70A-031.82 đã qua sử dụng, hiệu Toyota Innova màu sơn bạc; nước sản xuất Việt Nam; năm sản xuất 2013 có trị giá đến ngày 02/7/2019 là 450.000.000 đồng.

* Kết quả thu giữ vật chứng: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo. Đối với 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Innova biển số 70A-031.82; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0272323 đã trả lại cho chủ sở hữu ông Phan Ái Q theo đúng quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: ông Trang Hoàng M yêu cầu Nguyễn Anh T bồi thường tổng số tiền 300.000.000 đồng, T đồng ý nhưng hiện tại chưa thực hiện việc bồi thường.

Qua xác minh Nguyễn Anh T không có tài sản nên không kê biên.

Đối với Nguyễn Minh T, Phạm Thị Hồng N, Cao Q S, Phạm Thanh S, Mai Hoàng M và Bùi Hữu T xác định do T thiếu nợ và đã trả tiền nên không đồng ý giao nộp, tất cả không biết số tiền mà T có được do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đối với các khoản tiền Nguyễn Anh T đã trả nợ không yêu cầu nhận lại và đồng ý trả tổng số tiền 300.000.000 đồng cho ông Trang Hoàng M. Riêng Cao Q Sĩ đã giao nộp lại số tiền 7.000.000 đồng và Nguyễn Minh T giao nộp số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với ông Trang Hoàng M nhận thế chấp xe ô tô biển số 70A-031.82 của Nguyễn Anh T nhưng không biết xe ô tô do T phạm tội mà có nên không xem xét xử lý về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác mà không có giấy ủy

quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố, quy định tại điểm e khoản 2 Điều 11 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính Phủ.

Đối với Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Ngọc H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ giải quyết sau.

Bản cáo trạng số 161/CT-VKS-TPTN ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Để có tiền trả nợ và tiêu xài, vào ngày 02/7/2019 tại Khu phố 2, Phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Anh T dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt 01 (một) xe ô tô biển số 70A-031.82 của ông Phan Ái Q và bà Lưu Thị N có trị giá 450.000.000 đồng thì bị bắt giữ.

Hành vi của Nguyễn Anh T là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Áp dụng Điểm a Khoản 3, Khoản 5 Điều 174; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Toàn từ 09 đến 12 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại : 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Innova biển số 70A-031.82; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0272323 cho chủ sở hữu ông Phan Ái Q theo đúng quy định. Cần trả lại cho ông Trang Hoàng M số tiền 12.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường thiệt hại theo quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào ngày 02/7/2019, T đến nhà vợ chồng ông Phan Ái Q và bà Lưu Thị N nói dối là thuê xe ô tô hiệu Toyota Innovo màu bạc biển số 70A-031.82 đi Bến Tre chơi từ ngày 02/7/2019 đến ngày 06/7/2019. Sau khi nhận xe, T không điều khiển xe đi Bến Tre mà chạy thẳng đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ "Hoàng M" để thế chấp xe ô tô trên được số tiền 300.000.000 đồng, rồi dùng số tiền này để trả cho các chủ nợ bằng hình thức chuyển khoản và trả tiền mặt. Số tiền còn lại T tiếp tục cá độ đá banh và tiêu xài cá nhân. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận t bộ hành vi của mình.

Xét thấy quan điểm và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh tụng tại phiên tòa là hoàn t có cơ sở, phù hợp với những tình tiết khách quan, các chứng cứ thu thập trong vụ án và đúng quy định của pháp luật. Như vậy, có đủ căn cứ xác định bị cáo T chơi cá cược bóng đá qua mạng Internet thiếu tiền của nhiều người, không có khả năng trả nợ nên đã dùng thủ đoạn gian dối thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe ô tô Toyota Innovo biển số 70A-031.82 có trị giá 450.000.000 đồng. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận t bộ hành vi phạm tội và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị Cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội nào. Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng

đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc t bộ tài sản". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có tài sản và cũng đã ăn năn hối cải về hành vi của mình nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại : 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Innova biển số 70A-031.82; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 0272323 cho chủ sở hữu ông Phan Ái Q theo đúng quy định.

Số tiền 7.000.000 đồng do Cao Q Sĩ và 5.000.000 đồng do Nguyễn Hoàng Tiếng giao nộp cần trả lại cho ông Trang Hoàng M.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại ông Phan Ái Q và bà Lưu Thị N đã nhận lại xe nên không yêu cầu bồi thường.

Ông Trang Hoàng M yêu cầu bị cáo T bồi thường tổng số tiền 300.000.000 đồng, T đồng ý nên ghi nhận, khấu trừ vào số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo T còn phải bồi thường cho ông M số tiền 288.000.000 đồng theo quy định tại các điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự.

Đối với các khoản tiền bị cáo T đã trả nợ cho Nguyễn Minh T, Phạm Thị Hồng N, Cao Q S, Phạm Thanh S, Mai Hoàng M và Bùi Hữu T, bị cáo T không yêu cầu nhận lại nên ghi nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 14.400.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Áp dụng Điểm a Khoản 3 Điều 174; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Toàn 09 (chín) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 11-7-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại : 01 (một) xe ô tô hiệu Toyota Innova biển số 70A-031.82; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 70A-031.82, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự và giấy chứng

nhận bảo hiểm tự nguyện số 0272323 cho chủ sở hữu ông Phan Ái Q theo đúng quy định.

Trả lại cho ông Trang Hoàng M số tiền 12.000.000 đồng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 586 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị hại ông Phan Ái Q và bà Lưu Thị N không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trang Hoàng M số tiền 288.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Trang Hoàng M cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng Nguyễn Anh T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Các điều 23,26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 14.400.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NC QLNV LQ;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Trương Nhật Lam

***Nơi nhận*:**
- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Nhật Lam

***Nơi nhận*:**
- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn An

***Nơi nhận*:**
- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như Sơn